

QUY CHẾ

Phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015;

Thường trực HĐND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác nhiệm kỳ 2021-2026 cụ thể như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
2. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
3. Phối hợp công tác trên cơ sở quy định của pháp luật; tôn trọng, hỗ trợ giữa các cơ quan để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.
4. Bảo đảm tính chủ động, kịp thời, thường xuyên của các cơ quan trong quá trình phối hợp công tác.

Điều 2. Phạm vi, nội dung phối hợp

1. Chuẩn bị kỳ họp HĐND tỉnh.
2. Tổ chức hoạt động giám sát.
3. Triển khai, thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh và tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật.
4. Xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh.
5. Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.
6. Phản biện xã hội và tham gia xây dựng chính sách pháp luật
7. Tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp HĐND tỉnh; tổng hợp ý kiến, kiến nghị; theo dõi giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.
8. Giám sát việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

9. Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân
10. Tham dự Hội nghị, trao đổi thông tin, báo cáo.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CHUNG

Điều 3. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

1. Mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tham dự các kỳ họp HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh khi bàn về các vấn đề có liên quan.

2. Thông báo đến Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về hoạt động của HĐND tỉnh theo quy định.

3. Tiếp thu, đề nghị và giám sát các cơ quan thẩm quyền giải quyết phản ánh của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

4. Xem xét, trả lời kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh gửi đến Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

5. Phối hợp thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội

Điều 4. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh với Thường trực HĐND tỉnh

1. Mời đại diện Thường trực HĐND tỉnh tham dự các kỳ họp thường kỳ của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các phiên họp của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh khi bàn về các vấn đề có liên quan.

2. Thông báo về kết quả công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền tại các kỳ họp thường kỳ của HĐND.

3. Đề xuất, kiến nghị để HĐND tỉnh xem xét, giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền.

4. Phối hợp trong hoạt động giám sát và phản biện xã hội.

5. Giới thiệu nhân sự bầu Hội thẩm Tòa án nhân dân tỉnh; đề nghị bãi nhiệm đại biểu HĐND tỉnh khi không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân theo luật định (nếu có).

Chương III

PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÁC CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Điều 5. Chuẩn bị kỳ họp HĐND tỉnh và tham dự kỳ họp của HĐND tỉnh

1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh

Mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh họp thống nhất nội dung, dự kiến thời gian tổ chức và ban hành Kế hoạch chuẩn bị kỳ họp.

2. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

a. Phối hợp tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp theo Kế hoạch của HĐND tỉnh.

b. Tham dự kỳ họp và thông báo về công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền; phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân trong tỉnh; đề xuất kiến nghị với HĐND, UBND những vấn đề cần thiết.

Điều 6. Tổ chức hoạt động giám sát

1. Giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật, nghị quyết của HĐND tỉnh

1.1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh

a. Lập dự kiến chương trình giám sát cả nhiệm kỳ và hằng năm của HĐND tỉnh

b. Thông báo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về nội dung và những thông tin giám sát của các Ban HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh (để tránh việc giám sát của hai cơ quan bị trùng lặp). Mời đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tham gia Đoàn giám sát chuyên đề của HĐND và Thường trực HĐND tỉnh.

c. Gửi các kiến nghị sau giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh ban hành đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để phối hợp giám sát.

1.2. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

a. Đề xuất nội dung giám sát gửi đến Thường trực HĐND tỉnh (vào đầu quý II) để thảo luận và lập dự kiến chương trình giám sát hàng năm của Thường trực HĐND tỉnh và HĐND tỉnh.

b. Mời đại diện Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh tham dự các cuộc giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (nếu có liên quan).

c. Thông báo Thường trực HĐND tỉnh kết quả giám sát và những kiến nghị sau giám sát của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để Thường trực HĐND tỉnh theo dõi việc giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền.

2. Theo dõi, giám sát hoạt động của đại biểu HĐND tỉnh

2.1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh

a. Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh theo dõi hoạt động của đại biểu HĐND tỉnh và giúp đại biểu HĐND tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ, trách nhiệm của người đại biểu theo quy định.

b. Yêu cầu đại biểu HĐND tỉnh hàng năm xây dựng Chương trình, kế hoạch hoạt động và báo cáo với cử tri về kết quả hoạt động của đại biểu và của HĐND (đồng thời gửi đến Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQVN tỉnh). Phát huy vai trò của đại biểu HĐND tỉnh trong hoạt động và thực hiện Chương trình hành động của đại biểu theo yêu cầu của Ủy ban MTTQVN tỉnh.

2.2. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

a. Thường xuyên giám sát tiêu chuẩn đại biểu và việc thực hiện nhiệm vụ, chương trình hành động của đại biểu HĐND tỉnh theo quy định.

b. Phối hợp xem xét thống nhất trong việc khen thưởng đại biểu có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của đại biểu HĐND và đề nghị bãi nhiệm những trường hợp vi phạm; không còn đủ tiêu chuẩn, sự tin nhiệm của nhân dân theo quy định.

Điều 7. Triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh và tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật.

1. Triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh

1.1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh

Mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tham dự các cuộc giám sát việc thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh.

1.2. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

a. Tổ chức tuyên truyền, vận động các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân tổ chức thực hiện có hiệu quả nghị quyết của HĐND tỉnh; thường xuyên liên hệ với cử tri, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, thu thập ý kiến, kiến nghị của cử tri, phối hợp đề xuất giải quyết kiến nghị của cử tri.

b. Gửi đánh giá và kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh, nhất là nghị quyết của HĐND tỉnh liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của nhân dân.

2. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

2.1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh

a. Thường trực HĐND tỉnh cung cấp các tài liệu, các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của HĐND tỉnh và các nghị quyết HĐND tỉnh đến Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện để phối hợp tuyên truyền vận động cán bộ, nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, các nghị quyết của HĐND tỉnh.

b. Xem xét phản ánh của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh qua quá trình thực hiện chính sách pháp luật, nghị quyết HĐND tỉnh tác động đến đời sống của người dân, có đề xuất điều chỉnh, bổ sung phù hợp.

2.2. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

a. Tổ chức tuyên truyền, vận động các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân thực hiện hiệu quả nghị quyết của HĐND tỉnh; tạo điều kiện để các đại biểu HĐND tỉnh và các thành viên của MTTQ Việt Nam tuyên truyền, phổ biến và vận động cán bộ, Nhân dân chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, nhà nước.

b. Phản ánh đến Thường trực HĐND tỉnh những tác động của việc thực hiện chính sách pháp luật, nghị quyết HĐND tỉnh đến đời sống của người dân, nhất là nghị quyết có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của nhân dân

Điều 8. Xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh

1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh

a. Tiếp nhận đề nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về xây dựng nghị quyết HĐND tỉnh và thông báo bằng văn bản cho Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về ý kiến nội dung đề nghị xây dựng nghị quyết.

b. Chỉ đạo việc chuẩn bị hồ sơ dự thảo nghị quyết để gửi đến đại biểu HĐND tỉnh theo quy định và theo Kế hoạch chuẩn bị kỳ họp.

c. Quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị quyết của HĐND tỉnh là văn bản quy phạm pháp luật.

2. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

a. Căn cứ các quy định của pháp luật và tình hình thực tế chủ động đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét thông qua việc xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh để quy định chi tiết vấn đề được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương hoặc để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh.

b. Tham gia ý kiến đối với hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh do cơ quan lập đề nghị xây dựng nghị quyết xin ý kiến.

c. Đối với các dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình, trên cơ sở thống nhất nội dung kỳ họp, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh lựa chọn đối với những vấn đề liên quan đến các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, tác động rộng lớn đến nhiều tầng lớp nhân dân trong tỉnh để tổ chức phản biện xã hội và đề xuất Thường trực HĐND tỉnh xem xét trước khi trình kỳ họp.

Điều 9. Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND

1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh

a. Sau khi thống nhất ý kiến với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh kịp thời phân bổ cơ cấu, thành phần, số lượng người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, gửi Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND tỉnh theo quy định.

b. Tham dự các Hội nghị Hiệp thương giới thiệu người ứng cử ĐBQH, đại biểu HĐND tỉnh do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức theo quy định của pháp luật về bầu cử.

c. Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, chỉ đạo của Hội đồng bầu cử quốc gia và các quy định khác có liên quan.

2. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Tổ chức thực hiện công tác hiệp thương giới thiệu người ứng cử đúng quy trình, quy định; chủ trì tổ chức tiếp xúc giữa những người ứng cử với cử tri để vận động bầu cử; tuyên truyền, vận động cử tri đi bầu cử; giám sát việc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp; tham gia các tổ chức bầu cử và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khác... theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Phản biện xã hội và tham gia xây dựng chính sách, pháp luật

1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh

a. Hàng năm, định kỳ vào đầu tháng 3, đầu tháng 9 hoặc đột xuất (nếu cần thiết), Thường trực HĐND tỉnh thông báo cho Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh những nội dung đề nghị phản biện xã hội trong năm, để Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức phản biện.

b. Sau khi Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh thống nhất nội dung trình tại kỳ họp HĐND tỉnh (*trước khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến*), Thường trực HĐND tỉnh gửi dự thảo văn bản cần phản biện xã hội đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trước khi khai mạc kỳ họp ít nhất 20 ngày để nghiên cứu và tổ chức phản biện.

c. Tại các hội nghị phản biện (*nội dung có liên quan*) Thường trực HĐND tỉnh cử đại diện lãnh đạo Thường trực, các Ban HĐND tỉnh tham dự để hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết trong các bước thẩm tra.

đ. Khi có yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ lấy ý kiến góp ý của nhân dân đối với các dự án luật, các văn bản quy phạm pháp luật (cần thiết) Thường trực HĐND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp chủ trì tổ chức lấy ý kiến tham gia của các tầng lớp nhân dân.

2. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

a. Trên cơ sở những nội dung của Thường trực HĐND tỉnh thông báo cần phản biện xã hội trong năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh lựa chọn nội dung liên quan đến các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, tác động rộng lớn đến các tầng lớp nhân dân trong tỉnh để tổ chức phản biện xã hội theo quy định và gửi báo cáo kết quả phản biện đến Thường trực HĐND tỉnh trước 10 ngày khai mạc kỳ họp HĐND tỉnh.

b. Phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh tổ chức lấy ý kiến góp ý của các tầng lớp nhân dân đối với các dự thảo luật, các văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ.

Điều 11. Tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp HĐND tỉnh; tổng hợp ý kiến, kiến nghị; giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.

1. Tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp

1.1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh

Thông báo kế hoạch, thời gian và nội dung tiếp xúc cử tri cho Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh và theo dõi hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh.

1.2. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Hướng dẫn, chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện phối hợp với Thường trực HĐND, UBND cùng cấp, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh tại địa phương để thống nhất thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri và hướng dẫn Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã phối hợp với HĐND, UBND cùng cấp tổ chức và trực tiếp chủ trì các cuộc tiếp xúc cử tri tại địa phương.

2. Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; theo dõi giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.

2.1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh

a. Thường trực HĐND tỉnh hướng dẫn Tổ đại biểu HĐND tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các hội nghị tiếp xúc cử tri trước, sau kỳ họp có liên quan đến thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh và Trung ương gửi Thường trực HĐND tỉnh và Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để tổng hợp gửi Trung ương, UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.

b. Theo dõi, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và kết quả giải quyết của UBND, các cơ quan liên quan gửi đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam để phối hợp giám sát việc giải quyết của UBND tỉnh và các ngành liên quan.

2.2. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

a. Chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện chủ động phối hợp với Tổ đại biểu HĐND tỉnh tổng hợp và phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh, cấp huyện gửi Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

b. Phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh xem xét, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh phản ánh tại các kỳ họp thường kỳ của HĐND tỉnh và đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết và trả lời theo quy định; theo dõi, giám sát kết quả giải quyết của UBND tỉnh và các cơ quan liên quan.

Điều 12. Giám sát giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh

a. Định kỳ 3 tháng một lần, Thường trực HĐND tỉnh chủ trì và mời Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nghe UBND tỉnh, các đơn vị liên quan báo cáo về kết quả giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

b. Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền đối với đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; phối hợp cùng Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh giám sát việc giải quyết. Trong quá trình theo dõi, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, những vụ việc khiếu nại kéo dài, bức xúc, nổi cộm nhưng chưa được các cấp, các ngành giải quyết dứt điểm, Thường trực HĐND tỉnh xem xét quyết định giám sát theo quy định và mời Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tham gia giám sát.

2. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

a. Tham dự cuộc họp do Thường trực HĐND tỉnh chủ trì; khi cần thiết thống nhất cùng Thường trực HĐND tỉnh đề nghị cơ quan có thẩm quyền hoặc chính quyền địa phương giải quyết theo luật định.

b. Phối hợp cùng Thường trực HĐND tỉnh theo dõi, giám sát việc giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; khi cần thiết (có vấn đề nổi cộm, bức xúc) chủ trì tổ chức giám sát và mời Thường trực HĐND tỉnh phối hợp tham gia.

Điều 13. Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân

1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh

Tham gia, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trong việc phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận xã hội; tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; vận động nhân dân tham gia quản lý nhà nước, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và thực hiện tốt các nghĩa vụ công dân.

2. Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Vận động Nhân dân phát huy dân chủ, tham gia góp ý xây dựng Đảng, Xây dựng chính quyền; tạo sự đồng thuận xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền trong sạch, vững mạnh, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Điều 14. Tham dự hội nghị, trao đổi thông tin, báo cáo

1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh

a. Mời đại diện lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tham dự phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND tỉnh khi bàn về các vấn đề có liên quan.

Định kỳ 6 tháng và 01 năm thông báo tình hình hoạt động của HĐND tỉnh đến Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

b. Kịp thời thông tin đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh các công việc đột xuất, phát sinh.

c. Tham dự các cuộc họp, hội nghị khác có liên quan khi Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh mời.

2. Trách nhiệm của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Định kỳ hàng năm Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thông báo kết quả giám sát đến HĐND tỉnh; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan xem xét kiến nghị và đôn đốc giải quyết các kiến nghị sau giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

a. Lãnh đạo HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn liên quan thực hiện tốt Quy chế phối hợp này.

b. Mỗi cơ quan phân công 01 đồng chí lãnh đạo làm Thường trực để phối hợp thực hiện Quy chế.

Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh và Ban Dân chủ pháp luật (Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh) có trách nhiệm trực tiếp tham mưu giúp HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh duy trì mối quan hệ phối hợp công tác; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

c. Thường trực HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh kịp thời tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Quy chế; trường hợp có phát sinh vướng mắc thống nhất sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp.

Điều 16. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan cùng bàn bạc, thống nhất sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM**



CHỦ TỊCH
Nguyễn Thị Phong Vũ

**TM. THƯỜNG TRỰC
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**



CHỦ TỊCH
Hồ Quốc Dũng

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh
- Ủy ban nhân dân tỉnh (CT, các PCT);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- TTHĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- LĐ Văn phòng Đoàn ĐBQH& HĐND tỉnh;
- Lưu VT.